

**TÒA ÁN NHÂN
THÀNH PHỐ Q
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2017/HSST
Ngày: 26/7/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Q, TỈNH QUẢNG NGÃI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Bùi Thị Hồng Ánh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Minh Tân;
2. Bà Vũ Thị Minh Thủy.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Bà Lê Thị Thanh Thủy, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Q.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q tham gia phiên toà: Bà Lê Thanh Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 26/7/2017, tại Điểm sinh hoạt văn hóa tổ 13, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 53/2017/HSST, ngày 14/6/2017 đối với bị cáo Phan Văn H; sinh ngày: 13/8/1995; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi; trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: Không; tiền án, tiền sự: Không; con ông Phan Văn B, bà Hồ Thị B; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/3/2017; có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Nguyễn Minh Q, sinh năm 1993; trú tại: Thôn 4, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1991; trú tại: Thôn 4, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt;
- Ông Nguyễn Quốc Đ, sinh năm 1976; trú tại: Số 145 đường Q, tổ 5, phường L, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt;
- Ông Cao Văn N, sinh năm 1970, trú tại: Số 08 đường P, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt;

- Ông Lê Văn T, sinh năm 1975, địa chỉ thường trú: Tổ 12, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ liên hệ: Số 85 đường L, phường L thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt;
- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1996, địa chỉ thường trú: Thôn A, xã P, huyện Đ, tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ liên hệ: Số 925 đường Q, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt;
- Anh Nguyễn Vũ T, sinh năm 1992, trú tại: Tổ dân phố 1, thị trấn T, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt;
- Ông Đặng Hồng S, sinh năm 1968; địa chỉ: Đội 10, thôn M, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Phan Văn H bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào đêm ngày 04/8/2016, Phan Văn H chơi game tại tiệm internet Game Thủ trên đường Q thì có Nguyễn Minh Q đến chơi game bên cạnh bàn của H. Khoảng 01 giờ ngày 05/8/2016, Q gục mặt ngủ tại bàn, để chìa khóa xe mô tô trên bàn, H nhìn thấy nên nảy sinh ý định trộm cắp xe của Q. H lén lút lấy chìa khóa xe rồi ra ngoài lấy chiếc xe mô tô biển kiểm soát 76G1 – 13796 hiệu Yamaha Exciter màu xanh trắng đem về huyện T cất giấu.

Tại Bản kết luận định giá trong tố tụng hình sự số 17/KL-HĐĐGTTTHS ngày 03/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Q, kết luận: chiếc xe mô tô hiệu Exciter màu trắng xanh, biển số 76G1 - 13796 , trị giá: 30.000.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 53/QĐ-VKS, ngày 13/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q truy tố bị cáo Phan Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q giữ nguyên quyết định truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm b, p khoản 1 Điều 46 và Điều 33 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo H từ 12 đến 18 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, bị cáo Phan Văn H khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo Phan Văn H có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác với tổng giá trị tài

sản là 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng). Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q truy tố bị cáo Phan Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gia đình bị cáo nộp lại số tiền 24.000.000 đồng để trả cho anh Nguyễn Văn T, bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p, h khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội trong thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân thủ pháp luật, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới, đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, góp phần đấu tranh và phòng chống tội phạm.

Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Về dân sự: Anh Nguyễn Minh Q đã nhận lại chiếc xe mô tô 76G1-13796, không có yêu cầu khác. Gia đình bị cáo H đã nộp số tiền 24.000.000đ,00, các ông Nguyễn Quốc Đ, Cao Văn N, Lê Văn T đã tự nguyện giao nộp tổng số tiền 9.500.000 đồng tiền thu lợi khi bán chiếc xe 76G1 – 13796 để trả lại cho anh Nguyễn Văn T, anh T không còn yêu cầu gì khác.

Đối với anh Nguyễn Quốc Đ khi nhận cầm cố chiếc xe 76G1 -13796 không đúng chủ sở hữu nhưng không biết xe do H trộm cắp, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Q chỉ xử phạt vi phạm hành chính đối với anh Đ, không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Đ về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là đúng pháp luật.

Đối với Nguyễn Vũ T cùng bị cáo H đi cầm cố chiếc xe nhưng T không biết xe do H trộm cắp nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Q không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với T về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là đúng pháp luật.

Về án phí: Bị cáo Phan Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phan Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 33 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Phan Văn H 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 31/3/2017.

3. Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Phan Văn H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TP Q;
- Công an TP Q;
- CCTHADS TP Q;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Hồng Ánh